

# Những nhân tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch biển tỉnh Khánh Hòa

TRẦN THỊ XUÂN VIÊN\*

## Tóm tắt

Nghiên cứu này nhằm phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch biển tỉnh Khánh Hòa. Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 4 nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch biển Khánh Hòa. Đó là: (1) Nguồn nhân lực, sự an toàn và hạ tầng kỹ thuật; (2) Giá cả các loại dịch vụ và nguồn lực cơ sở lưu trú; (3) Môi trường tự nhiên và cơ sở vật chất; và (4) An ninh trật tự. Từ đó, tác giả đề xuất một số giải pháp để phát triển du lịch biển tỉnh Khánh Hòa trong thời gian tới.

**Từ khóa:** phát triển du lịch biển, tỉnh Khánh hòa, phân tích nhân tố khám phá

## Summary

This study aims to analyze determinants of the development of marine tourism in Khanh Hoa province. The output points out 4 factors including (1) Human resources, safety and technical infrastructure; (2) Service prices and accommodation facilities; (3) Natural environment and facilities; (4) Security. From the findings, some schemes are proposed to boost marine tourism in the province in the coming time.

**Keywords:** development of marine tourism, Khanh Hoa province, exploratory factor analysis

## GIỚI THIỆU

Tỉnh Khánh Hòa được ví như hình ảnh của đất nước Việt Nam thu nhỏ, có cả rừng núi, đồng bằng, miền ven biển duyên hải. Đặc biệt, với đường bờ biển dài 385km, vùng biển rộng với khoảng 200 hòn đảo lớn nhỏ; nhiều vịnh biển đẹp, như: Vân Phong, Nha Trang, Cam Ranh, nhiều bãi tắm đẹp, đã đem lại cho Khánh Hòa một tiềm năng to lớn để phát triển du lịch biển.

Trong những năm qua, du lịch Khánh Hòa đã không ngừng phát triển với những loại hình du lịch đặc sắc, hấp dẫn. Đặc biệt, du lịch biển đảo đã tạo được sự thu hút mạnh mẽ với du khách nội địa và quốc tế, doanh thu từ hoạt động du lịch đã đóng góp đáng kể vào tổng thu nhập kinh tế quốc dân của Tỉnh. Tuy nhiên, sự phát triển và những đóng góp đó chưa tương xứng với tiềm năng của Tỉnh. Vì vậy, cần đánh giá đầy đủ và có

kế hoạch, giải pháp để khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên biển đảo, góp phần mang lại nhiều lợi ích hơn cho nền kinh tế tỉnh nhà, đáp ứng nhu cầu của du khách và tăng nguồn vốn tích lũy cho việc phát triển kinh tế tỉnh Khánh Hòa.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài nghiên cứu sử dụng dữ liệu sơ cấp thông qua quá trình phỏng vấn trực tiếp 300 du khách đến các địa điểm du lịch của Khánh Hòa, như: vịnh Nha Trang, vịnh Vân Phong, vịnh Cam Ranh, đầm Nha Phu, Hòn Lao, đảo Bình Ba... trong tháng 03/2018. Sau khi sàng lọc, còn lại 295 mẫu đạt yêu cầu được đưa vào phần mềm SPSS 20.0 để xử lý.

Nghiên cứu sử dụng 8 tiêu chí (30 biến quan sát) để đánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch biển Khánh Hòa: (1) Môi trường tự nhiên (3 biến đo lường); (2) Cơ sở vật chất hạ tầng phục vụ du lịch (3 biến đo lường); (3) Phương tiện vận chuyển tham quan (4 biến đo lường); (4) Dịch vụ ăn uống, tham quan, mua sắm và giải trí (4 biến đo lường); (5) Cơ sở lưu trú (4 biến đo lường); (6) An ninh trật tự và an toàn (3 biến

\* Th.S., Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh | Email: xuanvientck@gmail.com  
Ngày nhận bài: 08/01/2019; Ngày phân biên: 11/02/2019; Ngày duyệt đăng: 20/02/2019

**BẢNG 1: KIỂM ĐỊNH KMO VÀ BARTLETT**

KMO and Bartlett's Test		
Kaiser-Meyer-Olkin Measure of sampling adequacy.	Approx. Chi-Square df Sig.	.742
Bartlett' Test of Sphericity		1.457E3 447 .000
n = 295		

**BẢNG 2: MA TRẬN NHÂN TỐ SAU KHI XOAY**

	Biến đo lường	Nhân tố			
		1	2	3	4
F1: Nguồn nhân lực, sự an toàn và hạ tầng kỹ thuật	Khả năng sử dụng ngôn ngữ của hướng dẫn viên	0,911			
	Kiến thức tổng hợp của hướng dẫn viên	0,898			
	Sự thân thiện, lịch sự của nhân viên cơ sở lưu trú	0,847			
	Sự nhiệt tình, tận tụy với công việc của hướng dẫn viên	0,823			
	Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của hướng dẫn viên	0,813			
	Độ an toàn của phương tiện vận chuyển tham quan	0,82			
	Gần bãi biển có nhiều nhà hàng	0,775			
	Gần bãi biển có nhiều điểm tham quan	0,769			
	Phòng nghỉ rộng rãi, thoáng mát	0,752			
	Sự trang bị dụng cụ y tế trên phương tiện vận chuyển	0,672			
F2: Giá cả các loại dịch vụ và nguồn lực cơ sở lưu trú	Sự rộng rãi của đường sá đến bãi biển	0,651			
	Sự hoạt động của máy lạnh, máy cung cấp nước nóng	0,563			
	Sự hợp lý của giá cả dịch vụ giải trí		0,877		
	Sự hợp lý của giá cả dịch vụ tham quan		0,872		
	Sự hợp lý của giá cả dịch vụ lưu trú		0,845		
	Sự hợp lý của giá cả dịch vụ ăn uống		0,819		
	Sự hợp lý của giá cả dịch vụ mua sắm		0,717		
F3: Môi trường tự nhiên và cơ sở vật chất	Sự thân thiện, lịch sự và chuyên nghiệp của nhân viên	0,712			
	Tốc độ truy cập wifi/Internet, chất lượng kênh truyền hình	0,603			
	Sự trong sạch của nước biển			0,765	
	Rác thải ở bãi biển			0,762	
F4: An ninh trật tự	Sự rộng rãi của bến tàu du lịch			0,729	
	Sự đầy đủ áo phao			0,715	
	Tình trạng ăn xin				0,798
	Tình trạng trật tự				0,756
	Tình trạng chèo kéo, thách thức				0,648
n = 295					

Nguồn: Kết quả tính toán của tác giả

đo lường); (7) Hướng dẫn viên du lịch (4 biến đo lường); (8) Giá cả các loại dịch vụ (5 biến đo lường).

Sử dụng phương pháp đánh giá độ tin cậy thang đo để loại bỏ những biến đo lường không đảm bảo độ tin cậy, tức biến có hệ số tương quan biến - tổng hiệu chỉnh (corrected item-total correlation) < 0,3 (Nunnally và Bernstein, 1994; trích bởi Nguyễn Đình Thọ, 2011) và đảm bảo thang đo có độ tin cậy khi nó biến thiên trong khoảng [0,7-1] vì theo Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008), Cronbach's Alpha từ 0,7 đến gần 0,8, thì thang đo lường sử dụng được; Cronbach's Alpha từ 0,8 đến gần 1 thì thang đo lường tốt.

### KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

#### Đánh giá độ tin cậy thang đo

Kết quả nghiên cứu cho thấy, nhân tố Môi trường tự nhiên có Cronbach's Alpha = 0,832 và không có biến nào có hệ số tương quan biến - tổng hiệu chỉnh nhỏ hơn 0,6; Cơ sở vật chất hạ tầng phục vụ du lịch có Cronbach's Alpha = 0,861 và không có biến nào có hệ số tương quan biến - tổng hiệu chỉnh nhỏ hơn 0,7; Phương tiện vận chuyển tham quan có Cronbach's Alpha = 0,875 và không có biến nào có hệ số tương quan biến - tổng hiệu chỉnh nhỏ hơn 0,5; Dịch vụ ăn uống, tham quan, mua sắm và giải trí có Cronbach's Alpha = 0,869 và không có biến nào có hệ số tương quan biến - tổng hiệu chỉnh nhỏ hơn 0,7; Cơ sở lưu trú có Cronbach's Alpha = 0,853 và không có biến nào có hệ số tương quan biến - tổng hiệu chỉnh nhỏ hơn 0,6; An ninh trật tự và an toàn có Cronbach's Alpha = 0,852 và không có biến nào có hệ số tương quan biến - tổng hiệu chỉnh nhỏ hơn 0,7; Hướng dẫn viên du lịch có Cronbach's Alpha = 0,864 và không có biến nào có hệ số tương quan biến - tổng hiệu chỉnh nhỏ hơn 0,8; tiêu chí giá cả các loại dịch vụ có Cronbach's Alpha = 0,848 và không có biến nào có hệ số tương quan biến - tổng hiệu chỉnh nhỏ hơn 0,7. Nhìn chung, thang đo lường của 8 tiêu chí đều tốt và các biến đo lường đều đảm bảo độ tin cậy. Vậy 30 biến đo lường của 8 tiêu chí trên đủ điều kiện để đưa vào phân tích nhân tố khám phá (EFA).

Trước khi chính thức tiến hành phân tích EFA, dùng kiểm định KMO và Bartlett để kiểm tra mức độ thích hợp

của dữ liệu. Sau khi kiểm định, chỉ số KMO của dữ liệu = 0,727 và Bartlett có giá trị Sig. = 0,000 (< 0,05: có ý nghĩa thống kê) (Bảng 1). Vậy dữ liệu thích hợp để phân tích EFA.

### Phân tích EFA

Trong phân tích EFA, nghiên cứu sử dụng phép trích là Principal Components với phép quay Varimax. Bảng ma trận nhân tố sau khi xoay (Bảng 2) cho thấy, có 4 nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch biển Khánh Hòa.

Qua Bảng 2 cho thấy, nhân tố 1, chịu sự tác động của 12 biến đo lường được đặt tên là "Nguồn nhân lực, sự an toàn và hạ tầng kỹ thuật".

Nhân tố 2, chịu sự tác động của 7 biến đo lường được đặt tên là "Giá cả các loại dịch vụ và nguồn lực cơ sở lưu trú".

Nhân tố 3, chịu sự tác động của 4 biến đo lường được đặt tên là "Môi trường tự nhiên và cơ sở vật chất".

Nhân tố 4, chịu sự tác động của 3 biến đo lường được đặt tên là "An ninh trật tự".

Để tính điểm số nhân tố cho từng trường hợp quan sát một, ta có phương trình:  $F_i = W_{i1}X_1 + W_{i2}X_2 + W_{i3}X_3 + W_{i4}X_4 + \dots + W_{ik}X_k$

Trong đó:

$F_i$ : ước lượng trị số của nhân tố thứ  $i$ ;

$W_i$ : trọng số nhân tố

$k$ : số biến

Đưa vào bảng ma trận điểm số nhân tố (Bảng 3), ta có các phương trình điểm số nhân tố sau:

$$F_1 = 0,197 \cdot X_1 + 0,178 \cdot X_2 + 0,152 \cdot X_3 + 0,132 \cdot X_4 + 0,158 \cdot X_5 + 0,213 \cdot X_6 + 0,126 \cdot X_7 + 0,119 \cdot X_8 + 0,112 \cdot X_9 + 0,059 \cdot X_{10} + 0,072 \cdot X_{11} + 0,079 \cdot X_{12}$$

Nhân tố 1 - "Nguồn nhân lực, sự an toàn và hạ tầng kỹ thuật" chịu sự tác động của 12 biến: X1 (Khả năng sử dụng ngôn ngữ của hướng dẫn viên); X2 (Kiến thức tổng hợp của hướng dẫn viên); X3 (Sự thân thiện, lịch sự của nhân viên cơ sở lưu trú); X4 (Sự nhiệt tình, tận tụy với công việc của hướng dẫn viên); X5 (Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của hướng dẫn viên); X6 (Độ an toàn của phương tiện vận chuyển tham quan); X7 (Gần bãi biển có nhiều nhà hàng); X8 (Gần bãi biển có nhiều điểm tham quan); X9 (Phòng nghỉ rộng rãi, thoáng mát); X10 (Sự trang bị dụng cụ y tế trên phương tiện vận chuyển); X11 (Sự rộng rãi của đường sá đến bãi biển); X12 (Sự hoạt

BẢNG 3: MA TRẬN ĐIỂM SỐ NHÂN TỐ

	Biến đo lường	Nhân tố			
		1	2	3	4
F1: Nguồn nhân lực, sự an toàn và hạ tầng kỹ thuật	Khả năng sử dụng ngôn ngữ của hướng dẫn viên (X1)	0,197			
	Kiến thức tổng hợp của hướng dẫn viên (X2)	0,178			
	Sự thân thiện, lịch sự của nhân viên cơ sở lưu trú (X3)	0,152			
	Sự nhiệt tình, tận tụy với công việc của hướng dẫn viên (X4)	0,132			
	Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của hướng dẫn viên (X5)	0,158			
	Độ an toàn của phương tiện vận chuyển tham quan (X6)	0,213			
	Gần bãi biển có nhiều nhà hàng (X7)	0,126			
	Gần bãi biển có nhiều điểm tham quan (X8)	0,119			
	Phòng nghỉ rộng rãi, thoáng mát (X9)	0,112			
	Sự trang bị dụng cụ y tế trên phương tiện vận chuyển (X10)	0,059			
	Sự rộng rãi của đường sá đến bãi biển (X11)	0,072			
	Sự hoạt động của máy lạnh, máy cung cấp nước nóng (X12)	0,079			
F2: Giá cả các loại dịch vụ và nguồn lực cơ sở lưu trú	Sự hợp lý của giá cả dịch vụ giải trí (X13)		0,227		
	Sự hợp lý của giá cả dịch vụ tham quan (X14)		0,247		
	Sự hợp lý của giá cả dịch vụ lưu trú (X15)		0,254		
	Sự hợp lý của giá cả dịch vụ ăn uống (X16)		0,287		
	Sự hợp lý của giá cả dịch vụ mua sắm (X17)		0,183		
	Sự thân thiện, lịch sự và chuyên nghiệp của nhân viên (vc) (X18)		0,218		
F3: Môi trường tự nhiên và cơ sở vật chất	Tốc độ truy cập wifi/internet, chất lượng kênh truyền hình (X19)		0,085		
	Sự trong sạch của nước biển (X20)			0,248	
	Rác thải ở bãi biển (X21)			0,263	
	Sự rộng rãi của bến tàu du lịch (X22)			0,287	
F4: An ninh trật tự	Sự đầy đủ áo phao (X23)			0,276	
	Tình trạng ăn xin (X24)				0,326
	Tình trạng trộm cắp (X25)				0,312
	Tình trạng chèo kéo, thách giá (X26)				0,268
n = 295					

Nguồn: Kết quả tính toán của tác giả

đồng của máy lạnh, máy cung cấp nước nóng). Trong đó, biến X1, X2, X5, X3 tác động mạnh nhất đến sự phát triển du lịch biển Khánh Hòa do có điểm số nhân tố lớn nhất.

$$F2 = 0,227 * X13 + 0,247 * X14 + 0,254 * X15 + 0,287 * X16 + 0,183 * X17 + 0,218 * X18 + 0,085 * X19$$

Nhân tố 2 - "Giá cả các loại dịch vụ và nguồn lực cơ sở lưu trú" chịu sự tác động của 7 biến: X13 (Sự hợp lý của giá cả dịch vụ giải trí); X14 (Sự hợp lý của giá cả dịch vụ tham quan); X15 (Sự hợp lý của giá cả dịch vụ lưu trú); X16 (Sự hợp lý của giá cả dịch vụ ăn uống); X17 (Sự hợp lý của giá cả dịch vụ mua sắm); X18 (sự thân thiện, lịch sự và chuyên nghiệp của nhân viên phương tiện vận chuyển); X19 (Tốc độ truy cập wifi/Internet, chất lượng kênh truyền hình). Trong đó, X13, X14, X15, X16, X18 tác động mạnh nhất đến giá cả các loại dịch vụ và nguồn lực cơ sở lưu trú du lịch biển.

$$F3 = 0,248 * X20 + 0,263 * X21 + 0,287 * X22 + 0,276 * X23$$

Nhân tố 3 - "Môi trường tự nhiên và cơ sở vật chất" chịu sự tác động của 4 biến: X20 (Sự trong sạch của nước biển); X21 (Rác thải ở bãi biển); X22 (Sự rộng rãi của bến tàu du lịch); X23 (Sự đầy đủ áo phao). Trong đó, X23, X22, X21 tác động mạnh nhất đến môi trường tự nhiên và cơ sở vật chất du lịch biển.

$$F4 = 0,326 * X24 + 0,312 * X25 + 0,268 * X26$$

Nhân tố 4 - "An ninh trật tự" chịu sự tác động của 3 biến: X24 (Tình trạng ăn xin); X25 (Tình trạng trộm cắp); X26 (Tình trạng chèo kéo, thách giá). Trong đó, X26, X24 tác động mạnh nhất đến an ninh trật tự du lịch biển.

## KẾT LUẬN VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT

Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 4 nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch biển Khánh Hòa, đó là: Nguồn nhân lực, sự an toàn và hạ tầng kỹ thuật chịu sự tác động mạnh của 4 biến (Khả năng sử dụng ngôn ngữ của hướng dẫn viên; Kiến thức tổng hợp của hướng dẫn viên; Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của hướng dẫn viên; Sự thân thiện và lịch sự của nhân viên cơ sở lưu trú); Giá cả các loại dịch vụ và nguồn lực cơ sở lưu trú chịu sự tác động mạnh nhất của 5 biến (Sự hợp lý của giá cả giải trí; Sự hợp lý của giá cả tham quan; Sự hợp lý của giá cả lưu trú; Sự hợp lý của giá cả ăn uống; Sự thân thiện, lịch sự và chuyên nghiệp của nhân viên phương tiện vận chuyển); Môi trường tự nhiên và cơ sở vật chất chịu sự tác động mạnh nhất của 3 biến (Sự đầy đủ áo phao, Sự rộng rãi của bến tàu du lịch; Rác thải ở bãi biển); và An ninh trật tự chịu sự tác động mạnh nhất

của 2 biến (Tình trạng chèo kéo, thách giá; Tình trạng ăn xin).

Do vậy, để phát triển du lịch biển Khánh Hòa, theo tác giả, trong thời gian tới cần có những giải pháp sau:

(i) Có đội ngũ hướng dẫn viên tại điểm thật sự am hiểu về nhiều lĩnh vực liên quan đến vùng đất, con người Khánh Hòa để thuyết minh cho du khách. Bên cạnh đó, hướng dẫn viên phải có vốn từ phong phú, khả năng diễn đạt tốt và kỹ thuật giao tiếp, ứng xử phù hợp, giải quyết các tình huống phát sinh một cách khéo léo.

(ii) Nhân viên cơ sở lưu trú, nhân viên trên các phương tiện vận chuyển tham quan cần thân thiện, lịch sự và đảm bảo tính chuyên nghiệp trong quá trình đón tiếp và phục vụ du khách.

(iii) Cơ sở kinh doanh dịch vụ giải trí, tham quan, lưu trú và ăn uống cần điều chỉnh lại giá cả dịch vụ hợp lý hơn, nhất là ở thành phố Nha Trang. Còn đối với các chủ phương tiện cho thuê tàu cần trang bị đầy đủ áo phao trên phương tiện vận chuyển tham quan đường thủy; xây dựng bến tàu du lịch rộng rãi và đảm bảo sạch sẽ; cấm vớt rác xuống biển và bãi biển. Đồng thời, không để tình trạng chèo kéo, thách giá và ăn xin diễn ra nhằm đảm bảo an ninh trật tự tại khu du lịch và an toàn cho du khách.

(iv) Mở rộng làn đường và nâng cấp chất lượng mặt đường đến các bãi biển du lịch; quy hoạch và xây dựng bãi đỗ xe nơi tham quan rộng rãi, sạch sẽ.

(v) Đối với việc phát triển cơ sở lưu trú cần chú ý đến sự rộng rãi và thoáng mát của phòng nghỉ; có chỗ để xe rộng rãi cho khách, tình trạng hoạt động của máy lạnh, máy cung cấp nước nóng phải kiểm tra thường xuyên; tăng khả năng truy cập wifi/internet lên tốc độ cao, chất lượng kênh truyền hình tivi.

(vi) Tăng cường hoạt động giới thiệu đến thị trường khách tiềm năng những chương trình du lịch đến các đảo và đồng thời nghiên cứu xây dựng thêm các tuyến du lịch mới đến những đảo có giá trị và có khả năng khai thác du lịch. □

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008). *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*, Nxb Hồng Đức
2. Tạp chí Du lịch Việt Nam (2013). *Phát triển du lịch biển, đảo và vùng ven biển Việt Nam đến năm 2020*